



TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nhiệm chất độc hóa học: 84 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ: 31 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.				nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.	
2	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh <b>(1.010806)</b>	104 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ, hồ sơ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và	<i>Nội dung sửa đổi: Thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế bằng dữ liệu điện tử đã được tích hợp trên</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.	<i>VneID.</i>
3	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh	128 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;	- Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị quyết số 190/2025/QH15	<i>Nội dung sửa đổi: Thành phần hồ sơ</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	không thuộc quân đội, công an (1.010810)		- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.	ích; - Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.		<p>quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</p> <p>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.</p> <p>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa</p>	<i>được cắt giảm, thay thế bằng dữ liệu điện tử đã được tích hợp trên VneID.</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.	
4	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác (1.010802)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 12 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp Sở Nội vụ nơi thường trú của cá nhân đồng thời là Sở Nội vụ quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ.</li> <li>- 17 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối trường hợp Sở Nội vụ nơi cá nhân thường trú không phải là Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố</li> </ul>	<p><i>Nội dung sửa đổi: Thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế bằng dữ liệu điện tử đã được tích hợp trên VneID.</i></p>

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.</p> <p>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</p>	
5	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ gười có công (1.010826)	- 24 ngày kể từ ngày nhận đủ giấy tờ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định 104/2022 NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị</li> </ul>	<p><i>Nội dung sửa đổi: Thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế bằng dữ liệu điện tử đã được tích hợp trên VneID.</i></p>

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>định liên quan đến nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.</li> <li>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</li> </ul>	

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>II. Lĩnh vực việc làm</b>							
1	Giải quyết chế độ cho người lao động phát hiện bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp <b>(2.002342)</b>	Thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Cơ quan bảo hiểm xã hội (cấp tỉnh).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật An toàn, Vệ sinh lao động năm 2015.</li> <li>- Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật an toàn vệ sinh lao động về bảo hiểm tai nạn nghề nghiệp bắt buộc.</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</li> </ul>	<i>Nội dung sửa đổi: Thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế bằng dữ liệu điện tử đã được tích hợp trên VneID.</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.	
2	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp (1.014748)	Thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Việc làm năm 2025.</li> <li>- Nghị định số 374/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.</li> </ul>	<i>Nội dung sửa đổi: Thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế bằng dữ liệu điện tử đã được tích hợp trên VneID.</i>
3	Giải quyết hỗ trợ người lao động tham gia đào tạo, nâng cao trình độ kỹ năng nghề (1.014747)	Thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Việc làm năm 2025.</li> <li>- Nghị định số 374/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.</li> </ul>	<i>Nội dung sửa đổi: Thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế bằng dữ liệu điện tử đã được tích hợp trên VneID.</i>

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			xã, phường.				
4	Giải quyết hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động (1.014754)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của người sử dụng lao động theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Việc làm năm 2025.</li> <li>- Nghị định số 374/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.</li> </ul>	<i>Nội dung sửa đổi: Thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế bằng dữ liệu điện tử đã được tích hợp trên VneID.</i>
<b>B</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)</b>						
<b>I. Lĩnh vực Người có công</b>							

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công (1.010833)	05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.</li> </ul>	<p><i>Nội dung sửa đổi: Thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế bằng dữ liệu điện tử đã được tích hợp trên VneID.</i></p>

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.	

**Tổng số TTHC công bố:  
Trong đó:**

10

TTHC

**TTHC sửa đổi, bổ sung:**

**Cấp tỉnh  
Cấp xã**

09

TTHC

01

TTHC

**Cụ thể:**

- Số TTHC thực hiện trực tiếp: 10
- Số TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích: 10
- Số TTHC thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến: 10

10

TTHC

10

TTHC

10

TTHC